

Phẩm 4: NÓI VỀ BẠC PHÁP SƯ

Đức Phật nói với Bồ-tát Hỷ Vương:

–Về thời quá khứ, trải qua vô số kiếp không thể tính kể hết, bấy giờ có Đức Phật hiệu là Biện Nghiêm Tịnh Lôi Âm Hống Như Lai, là Bạc Chánh Đẳng Chánh Giác Vô Thượng. Thời Đức Phật ấy tại thế, có một vị Pháp sư tên là Vô Lượng Đức Biện Tràng Anh Biến Âm, thường được nghe Đức Như Lai giảng về pháp Tam-muội ấy, đã dốc tâm cầu học, nhận rõ, nêu bày, dùng vào công việc giáo hóa chúng sinh, đối với vô số ức trăm ngàn chư Thiên, chúng dân, thấy đều đem pháp Tam-muội ấy mà hóa độ tất cả. Bấy giờ có một vị vương thái tử tên là Tịnh Phước Báo Chúng Âm được nghe pháp Tam-muội đó, trong lòng vô cùng hân hoan, liền đem trăm ngàn tấ y hết mực tốt đẹp, thuộc loại có giá trị đặc biệt, dâng lên cúng dường vị Pháp sư, miệng phát ra lời nguyện:

–Nguyện khiến cho hết thảy chúng sinh trong khắp ba cõi đang chịu bao điều nguy khốn, đều có thể vượt lên đứng vững để được nhận lấy pháp Tam-muội này.

Do gốc của phước đức đó nên vị vương thái tử kia được trông thấy tám mươi ức hằng sa chư Phật, từ đấy mới tạo nên các công hạnh để phụng trì chánh pháp bình đẳng. Tại những nơi chốn được nghe chư Phật thuyết giảng về pháp Tam-muội ấy, thấy đều được dùng các phương tiện để nêu giảng, truyền bá, mọi người được nghe đều có thể dốc tâm nhận lãnh, phụng trì, thực hành pháp định ý đó. Do vậy mà ở các nơi chốn được sinh ra của vị Vương thái tử luôn được biết về thân mạng đời trước. Ở nơi vô lượng cõi Phật công đức thanh tịnh, đã thành Bạc Tối Chánh Giác. Vị vương thái tử Tịnh Phước Báo Chúng Âm ấy hiện tại chính là Đức Phật A-di-đà ở thế giới Tây phương cực lạc. Còn vị Pháp sư đã từng giáo hóa độ thoát vô số chúng sinh đó chính là Đức Như Lai Đại Nguyệt.

Vị vương thái tử kia cúng dường, tự quy ngưỡng vị Pháp sư Vô Lượng Đức Biện Tràng Anh Biến Âm, nhờ vậy mà có thể tiêu trừ hoàn toàn mọi thứ tội lỗi che phủ trong những bảy vạn kiếp. Do diệu dụng được nghe thuyết giảng về pháp Tam-muội định ý ấy mà ngay lúc còn là thái tử đã từ bỏ mọi sự tiếp xúc khách khứa tăng, tục, dứt sạch các mối trở ngại để diễn giảng rộng khắp các đạo phẩm. Ở nơi mỗi mỗi chốn sinh ra đều đạt được vô lượng môn cùng các nẻo thực hành các pháp Tổng trì, ý phát khởi là trong một thời, thậm chí là chỉ trong một khoảnh khắc cũng không rời pháp Phật.

Đức Phật nói:

–Bấy giờ lại có vị Phật hiệu là Diện Duyệt Ly Cấu Nguyệt Thủ Tạng Uy Như Lai, là Bạc Chánh Đẳng Chánh Giác Vô Thượng xuất hiện ở đời thuyết giảng về pháp Tam-muội ấy. Lúc đó có một người con của bậc Trưởng giả tên là Diệu Tịnh Quảng Tâm, được nghe thuyết về pháp ấy, đem lòng tin của mình đối với chánh pháp về thuyết phục cả gia đình cùng tin theo, bày tỏ việc mình không ham thích sự nghiệp ở thế gian nên xuất gia làm vị Sa-môn. Sau đó cho về nhà bảy vạn thể nữ, tài sản quý giá cũng đem ra bố thí cả, vì gia đình có tới bốn kho chứa các thứ châu báu cùng bao loại ngọc ngà vô giá kỳ lạ khác, nếu đổ ra đầy nơi đất thì mỗi kho báu ấy có thể rải khắp đến ba mươi vạn một ngàn tám trăm nơi chốn dùng để du ngoạn thăm chơi. Xuất gia hành đạo, người con bậc trưởng giả này chưa từng cất bước giẫm xéo một cách vô lý trên mặt đất, chẳng còn mang tâm vương bận về việc bỏ nước, lia vua làm vị Sa-môn du hóa đó đây. Làm bậc Sa-môn trải qua một vạn sáu ngàn năm, luôn nhất tâm đi kinh hành, tinh tấn dốc tu chưa hề có sự dừng nghỉ, bê trễ. Ngay ở thời gian đầu cũng không dấy tâm niệm lười

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nhác, đã từ bỏ mọi kẻ hầu hạ như ngày cũ, tự mình lo chuyện ăn uống, rửa ráy, chẳng ham ngủ nghỉ, thường hay thức tỉnh, cũng không chọn ngồi các chỗ sang trọng suốt trong một vạn sáu ngàn năm. Đốc tu như vậy nên mau chóng nhận được trọn vẹn diệu nghĩa nơi kinh pháp mà Phật đã giảng dạy. Đem kinh pháp đốc tâm đọc tụng khắp mọi nơi, âm thanh vang vọng, hòa nhã, lại đạt được pháp Tổng trì tên là “Hội nhập khắp các thứ âm thanh”, đối với pháp Tổng trì ấy đều cung kính hết mực vì Phật mà đánh lễ. Có tới sáu mươi sáu triệu chúng chư Thiên thường theo vị Sa-môn ấy để thăm hỏi, nhận lãnh mọi việc cung cấp, thừa hành. Vị Sa-môn ấy thân tâm luôn an lạc, tinh tấn trong mọi thời, luôn hết lòng tạo thêm nhiều phương tiện để phụng sự Đức Như Lai. Vị ấy đã thành Bạc Chánh Giác ở thế giới phương Nam, hiệu là Nhất Thiết Đức Nghiêm, thế giới ấy gọi là Đức tịnh, là Bạc Tối Chánh Giác ở cõi đó.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền đọc kệ:

*Ta nhớ thân mạng trước
Vô số hằng sa kiếp
Phật hiệu Biện Nghiêm Tịnh
Lôi Âm Hống Như Lai
Có Tỳ-kheo giữ pháp
Thường nơi tòa Sư tử
Giảng pháp Tam-muội này
Vương thái tử được nghe
Đem đủ loại y quý
Cúng dường vị Pháp sư
Được thấy khắp chư Phật
Đắc Phật A-di-đà
Mọi tội từ đời trước
Bao kiếp đã phạm phải
Nghe thuyết tuệ vị này
Thấy đều được dứt sạch
Có Phật Ly Cấu Nguyệt
Giảng pháp Tam-muội ấy
Con bậc trưởng giả nghe
Tôn kính nên xuất gia
Một vạn sáu ngàn năm
Siêng tu pháp diệu đó
Chưa từng ham ngủ nghỉ
Cũng không hề biếng trễ
Thánh đạo luôn đốc cầu
Do nghe cùng lãnh hội
Chẳng lại chốn nhà cũ
Dứt mọi thứ ái ân
Thấy hằng sa chư Phật
Đều cùng theo thọ nhận
Mọi đạo nghiệp thâm nhập
Phật đạo chóng thành tựu
Sở nguyện được viên mãn*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Gọi là “Ý người vui”
Cùng thời đạt Phật đạo
Phải siêng tu pháp ấy
Ở vào thời vị lai
Được nghe dấu tuệ đó
Nghịch tài sản không an
Xuất gia dứt tham luyến
Mắng mỏ hoặc đánh đập
Phỉ báng, lời còn thêm
Mỗi mỗi nghe, tỏ pháp
Nêu giảng chỗ Phật dạy
Gặp khốn, trăm ngàn phiền
Dâm dục khó, gắng sức
Nhận rõ bao phiền não
Tự thuyết nên Phật đạo
Trong mộng thấy nơi Phật
Tự vui, ta chánh giác
Mà vui cùng với pháp
Ta chẳng nghi Phật đạo
Nương cầu âm hưởng tốt
Do nghe kinh điển ấy
Nơi tâm tự thông tỏ
Liên đắc thành Phật đạo
Lãnh hội được diệu lý
Nghe chừng ấy sự nghiệp
Chẳng một chướng ngại nào
Chốn hiện như hư không
Vì thế nên xuất gia
Được vô số lợi lạc
Dùng việc họ hàng xấu
Tâm sinh cùng phỉ báng
Rõ nạn khổ nêu trừ
Nương nghe mà ý giữ
Lại coi thường kẻ khác
Ta do thành Phật đạo
Được thấy đủ ánh sáng
Cúng dường Bạc Đại Thánh
Đi đứng tự sợ, mừng
Cho mình đạt Phật đạo
Có kẻ dua nịnh ấy
Rời bỏ đạo vi diệu
Luôn luôn mang ưu sầu
Do nhân khinh người đó
Nếu được nghe kinh này
Ắt biết rõ pháp Phật

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Mau đạt Bạc Chánh Giác
Thấy Phật A-di-đà
Kẻ luôn dựa diên đảo
Cũng bỏ đạo cao xa
Nếu từ gốc chẳng thuận
Phật chẳng trao pháp ấy
Xem vị con trưởng giả
Thí cả bao kho báu
Sau đấy thì xuất gia
Nhà nhà đến hành khất
Theo Như Lai Định Quang
Từng nghe diệu nghĩa ấy
Hình ảnh Tam-muội đó
Đốc tình tấn phụng hành.*

Đức Phật nói:

–Bồ-tát hành đạo luôn đem tâm đại Từ bi cứu giúp khắp mười phương cùng hóa độ bao người khác, nhất là đối với hạng thấp kém. Dem sáu pháp Ba-la-mật, bốn Tâm vô lượng, sáu thứ thần thông, khéo sử dụng các phương tiện quyền xảo để giáo hóa chúng sinh các loại, nhất là thể hiện đúng nghĩa vụ đối với bốn ân. Sự giáo hóa ấy thật là mênh mông và luôn tạo được sự an ổn lâu dài. Các vị Bồ-tát thường nên lia bỏ những vương bận về nghiệp nhà để góp phần làm cho đạo pháp được hưng thịnh. Tạo ra những trận mưa các pháp cam lồ để giảng truyền kinh điển. Giống như bậc lương y dùng thuốc để trị dứt các bệnh về thời khí trái tiết như cảm gió, nóng lạnh...

Về tâm thì có bốn thứ bệnh: Một là tham dâm; hai là giận dữ; ba là si mê tăm tối; bốn là phân chia đây kia. Bồ-tát dùng ánh sáng của trí tuệ chân chánh để trừ sạch bốn thứ bệnh về tâm ấy. Nhờ đó mà đạt đến mười Lực, cùng bốn Vô sở úy. Ví như mặt trời xuất hiện thì mọi thứ tối tăm đều bị tiêu trừ, không còn dấu vết gì về chỗ bị trừ bỏ ấy. Bồ-tát khéo dùng phương tiện về trí tuệ để nêu cao ánh sáng của bậc đại Thánh chiếu khắp ba cõi, làm cho năm ấm, sáu trần, mười hai nẻo dẫn dắt nối nhau không dứt, liền bị tiêu diệt, không còn biết về chỗ hướng đến, tạo ra. Cũng giống như mặt trăng hiện ra nơi tối tăm thì sẽ xua tan mọi thứ u ám của đêm tối và nơi đó liền được sáng soi. Bồ-tát cũng như vậy, đem trí tuệ của đạo soi sáng khắp cõi sinh tử, xua sạch cấu uế của ba độc nhưng tâm không chút tham đắm. Dẫn dạy, giáo hóa một cách trọn vẹn, rốt ráo về bao nỗi khổ khổ khôn cùng của muôn loài, từ đó đạt được pháp Tam-muội Vô sở tùng sinh, độ thoát hết thấy. Cũng như nơi biển lớn vốn chứa trong lòng có bao thứ châu báu kỳ lạ, quý giá, đặc biệt. Kẻ thâm nhập vào đấy để khai thác nếu có đầy đủ các phương tiện thì tất thu được dồi dào các thứ châu báu kia. Bồ-tát cũng như thế, hội nhập vào biển pháp Đại thừa, chọn lấy các pháp vi diệu của bậc Khai sĩ, làm cho đạo tràng thêm trang nghiêm thanh tịnh với ba cánh cửa giải thoát luôn mở rộng, quán xuyên cả ba thời để cứu giúp mọi nỗi khổ đau, nguy khổn. Như bậc Chuyển luân vương cai trị gồm sáu bốn cõi thiên hạ, được chúng dân tôn kính, ngưỡng mộ. Bồ-tát cũng như thế, hòa nhập hết thấy các nẻo sinh lão bệnh tử, luôn đầy đủ bốn thứ Tâm vô lượng để trị dứt bốn thứ bệnh về tâm, khiến chúng hoàn toàn sạch bóng, trước sau, đầu cuối, mọi thứ hư mục, mất còn tức thì xóa hết, chẳng để lại dấu vết. Như bậc lão luyện trong nghề chèo thuyền đưa người qua sông, luôn qua lại không lúc nào dừng dứt. Bạc Bồ-tát đem một

phần của kho tàng các pháp Tổng trì, quảng diễn về những điểm cốt yếu thâm diệu của đạo pháp chân thật để giáo hóa muôn loài, trải qua vô số kiếp mà không hề biết mệt nhọc. Như cha mẹ sinh dưỡng con cái mong chúng dần khôn lớn nên người. Bồ-tát cũng như vậy, dùng các pháp của trí tuệ phương tiện để thực hành tâm đại Từ bi, khuyến hóa bao kẻ ngu muội, tối tăm, khiến họ dấy khởi tâm đạo, tín thọ năm giới, thực hành mười điều thiện, biết rõ bốn ân, tu tập phát huy bốn tâm vô lượng, sáu pháp vượt bờ, đạt tới giải thoát. Bồ-tát hành xử các phương tiện quyền xảo, hướng tới khắp mười phương, từ đó đạt được quả vị Thập trụ, Nhất sinh bổ xứ, tiến tới quả vị Chánh giác Vô thượng, thành Bạc Tối Chánh Giác, độ thoát hết thảy mọi loài còn đắm chìm trong biển sinh tử, khiến họ tâm được an nhiên, ngược dòng chảy mà đạt tới ngọn nguồn. Cũng như trồng cây, từ hạt giống mọc lên cây con với rễ, chồi, rồi dần dà lớn thêm với những thân, đốt, cành, lá, hoa trái sum suê. Bồ-tát cũng như thế, từ lúc mới phát tâm liền đạt được niềm vui nơi tâm ý, rồi thân ý dần được tự tại, dứt năm thứ ngăn che, khởi nổi khốn về ba đường dữ cùng bao điều khổ trong tám nạn, tu tập sáu pháp Ba-la-mật là bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền tư, trí tuệ, đạt pháp nhãn Vô sở tùng sinh, dứt sạch mọi nơi chốn dựa cây, bám víu cùng mọi nẻo lường tính, không còn vướng chấp về ta - người, thọ mạng của thân, bao đầu mối về có không. Ở tại một nơi mà xuất hiện tại nhiều nơi chốn để cứu giúp. Trải qua khắp nẻo sinh lão bệnh tử luôn có mặt ở đời. Sáu pháp tu vượt bờ đã thành tựu nên khéo sử dụng phương tiện, tùy thời mà dẫn dắt chúng sinh, không khiến bị rơi vào chốn mê lầm vì ngu si, tối tăm, tội lỗi ngăn che, trùm lấp. Bồ-tát thân tâm luôn thanh tịnh như hư không, chẳng sợ mọi khó khăn. Trí tuệ thù thắng là thứ thần dược muôn đời dùng để chữa trị lành hết thảy bao thứ khốn khổ xưa nay. Như bậc trưởng giả sinh được nhiều con cái, mỗi người con đều thích thú trong việc xây cất mười lớp lầu gác cao rộng để mời các vị vương tôn công tử đến vui chơi nơi lầu gác mới của mình, cho hòa tấu các loại nhạc hay, để mọi khách khứa trên dưới đều cùng vui thích. Đức Thế Tôn cũng như vậy, đem tâm từ bao la thể hiện qua tình thương vô bờ, dùng phương tiện quyền xảo để giáo hóa, dẫn dắt các loài chúng sinh trong ba cõi, mở bày chỉ rõ con đường chính dẫn đến chốn giác ngộ giải thoát. Gốc ngọn của quả vị Thập trụ nơi Bồ-tát là từ buổi đầu phát tâm, khiến mọi người trông thấy đều vui thích, không ai là không phát tâm. Từ quả vị Trụ thứ nhất là điểm khởi hành cho con đường tu tập của Bồ-tát. Dùng bố thí để cứu giúp kẻ khốn cùng, kẻ bị trói buộc, giam hãm trong ba cõi. Về những nẻo nghèo thiếu đối với đạo pháp thì bố thí bảy thứ tài sản về tinh thần, dùng Nhất thiết trí chánh giác làm giới hạnh, từ đó Bồ-tát kiên trụ được trí tuệ vô hạn. Không dừng lại với sự chứng đắc giữa chừng. Tu học luôn thể hiện tâm ý nhân hòa, dốc tin Tam bảo, thể hiện tâm Từ bi minh mông, tâm thương xót vô tận gồm trong bốn Tâm vô lượng, từ đây năm thứ thần thông được thành tựu. Năm thứ thần thông được thành tựu dẫn tới việc hoàn bị sáu pháp tu vượt bờ. Sáu pháp này đạt được thì đạt đến pháp nhãn nhu thuận. Nhãn ấy đạt được thì gọi là Hưởng nhãn thứ nhì, thứ ba, có thể thông hiểu hết thảy gốc rễ của mọi âm hưởng vốn là không tịch. Mọi âm hưởng trong ba cõi đều là hư, không thật, không phải là chân đế. Do thấu đạt diệu nghĩa ấy mà tạo được nhân để dần dần hội nhập vào pháp nhãn Vô sở tùng sinh. Tất thông tỏ về ba cõi đều không cõi rễ, năm nẻo không có khởi đầu. Người có trí tuệ thông đạt như thế mới thực sự đạt pháp nhãn Vô sở tùng sinh. Ví như hư không dứt hết mọi ngã yêu ghét, do vậy mà sự thọ nhận được mau chóng, dứt khoát. Đã được sự thọ nhận như thế thì đạt đến cõi chánh định, trong hiện tại được thấy chư Phật ở mười phương. Như người sáng có đôi mắt trong

suốt, bầu trời ban đêm không mây nên nhìn thấy rõ các tinh tú, Đông, Tây, Nam, Bắc ngẩng đầu nhìn khắp hư không, tinh tú nhiều vô hạn, thấy đều biết vị trí của chúng. Bồ-tát cũng như thế, đạt được chánh định trong hiện tại thì thấy được hết thấy chư Phật trong mười phương, tất biết nơi chốn, danh hiệu, lời dạy dỗ, các vị Bồ-tát đệ tử, cùng với quyến thuộc nhiều ít. Thuyết pháp độ sinh tất biết được số lượng ấy. Từ nơi cõi Tam-muội xuất định, vì người thuyết pháp, nói về các nẻo thông tuệ, khiến những người được nghe đều phát tâm cầu đạo Bồ-đề vô thượng. Theo đó, tích chứa các hạnh, nêu bày một cách chính xác về quốc độ, giảng dạy cho chúng sinh thấy rõ về tội lỗi của mình. Theo bệnh mà cho thuốc thích hợp khiến mọi bệnh đều dứt. Đối với mọi căn cơ thượng, trung, hạ theo đấy mà khai thị, dẫn dắt, mỗi hạng đều khiến đạt được sở nguyện. Ví như bậc Thánh vương có nhiều vương tử, tùy theo tài trí của mỗi người lần lượt sử dụng hợp lý. Hoặc cho làm thái tử, sau này sẽ nối ngôi vua cai trị bốn cõi thiên hạ, hoặc cho làm đại thần thường hầu hạ bên cạnh, dùng để bảo vệ mình. Hoặc cử làm vị sứ giả cho đi các nơi nêu bày về uy mạng của đế vương. Bồ-tát cũng như thế, giáo hóa tất cả chúng sinh, tùy theo căn trí cao, thấp, trung bình mà khai mở, dẫn dắt. Hoặc làm hiển lộ con đường tu tập của hàng Bồ-tát Chánh giác Vô thượng, hiểu rõ về quá trình tu tập từ đầu đến tận cùng theo trí tuệ phát sinh từ định, có Phật không Phật cùng an trụ như thế, tâm không đi vào cõi thâm diệu thì sẽ không tỏ ngộ được giáo pháp ấy. Hoặc nêu bày về nẻo Duyên giác, khuyến dụ để tiến tới phía trước, có được trí tuệ lớn lao thì mới đạt đến quả vị của bậc Thánh giác ngộ, gốc vốn không có hai. Ví như nước các dòng sông đều cùng chảy về biển cả, hợp làm một vị. Thấy cảnh sinh tử mà lo sợ, cũng như đối với bao hoạn nạn trong ba cõi, bao khổ ách nơi các nẻo địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, nên sợ khổ, chán thân mà cầu pháp tu Thanh văn, vì thế mà nêu giảng về các nạn trong cõi sinh tử, cứ mãi luân chuyển không cùng, quẩn quanh với năm đường không biết đến lúc nào dừng, từ đó hết lời tán thán về sự an lạc của cõi Niết-bàn giải thoát, vượt khỏi mọi chi phối của sinh lão bệnh tử, dứt mọi đối khát, nóng lạnh, không oán, không buộc, chẳng mở chẳng đóng, không vui không buồn, chẳng sang chẳng hèn, không liền không đoạn, vượt mọi đến đi, tan hợp, lìa hẳn mọi nạn cùng với đạo thông hợp. Từ cái nhân ca ngợi về con đường khó dễ, khổ an, khiến người dốc tu học nẻo vô vi, dần dà tiến lên phía trước mà đạt tới con đường lớn. Cũng như bốn ngã sông ngòi chảy vào biển lớn hợp thành một vị, nước biển không thể phân biệt là nước của nguồn sông nào. Ba thừa cũng thế, rốt lại là cùng đạt đến sự gặp gỡ ở một cõi: Chánh giác Vô thượng bao la không bến bờ, là cõi nguồn thanh tịnh. Đạt được quả vị Thập trụ thì gọi là Dũng phục. Vì sao được gọi là Dũng phục? Ví như một vị dũng tướng thống lĩnh cả một đại quân, vị tướng ấy cùng với quân binh của mình đã hàng phục được quân địch dữ tợn, khiến chúng thấy đều quy thuận. Bồ-tát cũng như thế, đạt được pháp định Dũng Phục thì có thể đi khắp trong ba cõi, vượt lên trên mọi nẻo hữu vô, dùng đạo soi sáng tâm, không gì không thông tỏ, thấu triệt. Mỗi vị đều tự quy về, cùng phát tâm đạo, an tọa nơi gốc cây Bồ-đề như Đức Phật, hàng phục đám quân ma, độ thoát chúng sinh trong mười phương.

Đức Thế Tôn bèn đọc tụng:

*Bồ-tát hành đại Từ
Thường điều phục tâm mình
Cùng hóa độ chúng sinh
Chốn giáo hóa luôn an
Chữa lành các thứ bệnh*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát trừ ba độc
Nhật hiện xua tăm tối
Giáo hóa dứt nẻo buộc
Trưởng giả mười lớp lâu
Mười trụ đốc tiến tới
Như cây dân lớn tốt
Mới phát tâm cũng thế
Ngu xuất làm Sa-môn
Tâm còn vướng thân thuộc
Gánh nặng vì lợi dưỡng
Tâm vui nơi nghiệp nhà
Chẳng hề nghe pháp định
Chẳng xuất gia, không giới
Thành tựu đạt Phật đạo
Tu học dứt phóng dật
Đời mạt pháp, tu học
Được nghe kinh điển này
Tâm cúng dường vì lợi
Cầu danh hành bài báng
Trước mặt cung kính lễ
Lời khen thật lành thay!
Nơi chỗ riêng về sau
Lại buông lời sai, xấu
Giả buồn mà rơi lệ
Tự quy nhớ về thân
Nhân gặp gỡ nơi nhà
Thuyết nêu toàn hạnh ác
Chẳng muốn kính phụng thầy
Chẳng thuận bậc Thánh hiền
Thân mình mong đạt hơn
Quấy loạn cho là tịnh
Muốn hủy công đức người
Tự khen công lao mình
Biết quý mà mang ganh
Ghét người được cúng dường
Hoa hương cùng vãi vóc
Kỹ nhạc, cờ, phướn, lọng
Cúng dường xá-lợi Phật
Tự cho được thấy Phật
Nếu nghe kinh điển này
Nên cúng dường chân thật
Trừ bỏ mọi thú vui
Thường học hạnh căn bản
Dùng làm chốn thân nương
Năng dứt mọi che chắn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nên cung kính nơi kinh
Ví như Tu-bồ-đề
Liên dứt mạng tham ái
Luôn tu nơi thanh vắng
Siêng tu kinh đạo ấy
Mạng ở đời sắp hết
Nay nói với Hỷ Vương
Nghe rõ chỗ hành hóa
Tự biết điều phục ý
Hãy tin thuận phụng hành
Thường phỉ báng nơi Phật
Lời ấy là không thật
Ở nơi bốn bộ chúng
Lại tự cho chân đế
Kẻ tham nẻo lợi dưỡng
Chẳng vui đạo chánh Phật
Kẻ ấy tuy tỏ kính
Rời giải thoát thậm xa
Đại thân tức nơi ta
Uy lực lớn hiện rõ
Đều dùng giữ pháp cấm
Phụng hành nên đạt đạo
Tôn giới pháp Tổng trì
Như kẻ ngu bất cập
Thầy lừa nơi tham lợi
Tu tập chốn am vắng
Nay Phật bèn kiến lập
Mọi thuyết giảng chẳng hư
Đời vị lai sau này
Kinh ấy ở mọi chốn
Gặp vô lượng ánh sáng
Lại thấy dứt mọi giận
Sáu mươi hai ức Phật
Chúng hội cùng đều thấy
Phật tất ban lời dạy
Pháp này phải nên giữ
Do kinh này thấy ẩn
Nên sau này cùng giữ
Thời mưa hoa vi diệu
Trời, người khắp đại thiên
Tất cùng nhau ca ngợi
Do được nghe pháp này.*

Bấy giờ, Bồ-tát Hỷ Vương cùng với ba vạn người đông đủ được nghe những lời Phật nêu giảng, xúc động khiến rơi nước mắt, cung kính, sợ sệt đến rợn cả người, liền rời khỏi chỗ ngồi đứng dậy, để lệch vai áo bên phải, chấp tay cùng thưa với Đức Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Kính thưa Thế Tôn! Chúng con vào đời vị lai ở thời mạt pháp, trong cõi thế xấu ác đầy năm thứ vẫn đục, chẳng hề dám khinh để bậc Pháp sư. Nếu có kẻ bất kính muốn hủy hoại thì xin cho ánh sáng của đạo pháp được chiếu khắp đến tất cả bậc Trí thức. Vào thời này gặp lúc đạo pháp suy kém, ít người học thức đến với đạo nên số người thông tỏ đạo không thể nhiều. Đạo pháp thanh tịnh trong sáng sắp đến lúc suy tàn. Luôn lo lắng về sự vô thường của đạo pháp, trong thời nhiễu loạn cho dù thân mạng bị mất cũng dốc hộ trì tất cả kinh điển thể hiện trí tuệ của Đức Như Lai, khiến cho luôn có được sự an ổn lớn lao để kẻ chuyên tu học có chỗ riêng biệt mà nhất tâm tìm cầu. Nên thọ nhận để cùng giữ gìn kinh, tượng Như Lai như vậy, cùng từng ấy kho tàng đạo phẩm, để cho các bậc Hữu học dùng trí tuệ cùng mọi biện tài dựa vào đấy mà thông tỏ cội rễ của vô lượng các công đức, sẽ dùng pháp ấn khuyến hóa, ấn chứng cho tất cả, thâm tóm, nắm giữ hết thảy mọi chúng sinh để hàng phục quân ma đủ loại, hiểu rõ về Nhất thiết trí cùng công sức trong quá trình tu tập. Thọ trì kinh điển ấy, biên chép thành sách vở. Nếu ở cõi địa ngục thì sẽ vì hết thảy chúng sinh ở đấy nhẫn chịu mọi khổ nạn, không hề chán nản. Do dụng lực của pháp Tam-muội ấy nên dù đi khắp ba cõi, năm nẻo với đủ các thứ nạn cũng không hề biết mỗi mật. Từ đó thể hiện bốn tâm vô lượng, đem Từ bi hoan hỷ hộ trì bốn ân, thi ân với tâm nhân ái nhằm mang lại lợi lạc cho mọi người, dẫn tới việc tế độ hạng ngu si, tăm tối trong mười phương. Cùng phát tâm Bồ-đề, mọi khổ nạn nơi địa ngục được dừng dứt, ngạ quỷ no đủ, súc sinh được thoát kiếp, sinh lên cõi trời, người. Nếu là chư Thiên hay người thì tâm luôn rộng mở vui thích với đạo pháp. Chúng sinh trong năm cõi thì tâm luôn thông tỏ, kính tin Tam bảo, chẳng tham luyến cảnh phú quý ở đời, xem xét trong ba cõi cũng như ảo hóa, hình bóng, tiếng vang, dợn nắng, thân cây chuối, cảnh thấy trong mộng, bọt nước tung, tụ, thấu rõ hết thảy các pháp là không thực. Cùng phát tâm Bồ-đề: Nguyên cứu độ mọi nguy khổ, tai ác của chúng sinh khắp mười phương.

Bấy giờ, Bồ-tát Hỷ Vương trong lòng vừa vui buồn lẫn lộn, liền đọc tụng:

*Con do rõ nghiệp ấy
Theo ý ham đạo nghĩa
Chẳng khinh nể ánh sáng
Ca ngợi bao kẻ giúp
Từ bỏ cả thân mạng
Quyết cầu chánh pháp Phật
Lo sợ nơi đời sau
Giữ pháp Tam-muội này
Nếu trái vô số kiếp
Ở trong cõi địa ngục
Vui giữ pháp bảo ấy
Luôn nhẫn thọ mọi khổ
Vì hết thảy chúng sinh
Thuyết pháp không chón câu
Bố thí mọi tài vật
Thương xót khắp muôn loài
Giả sử thân xác này
Đoạn xương tủy, máu huyết
Trọn chẳng hề biếng trễ*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chốn sinh nơi đời sau
Tu tập chốn yên vắng
Bỏ hết mọi sở hữu
Tâm từ trừm các loài
Kẻ bệnh cấp thuốc men
Chưa từng theo nghiệp ấy
Như mọi hành phản tà
Nên tu chân ngôn đó
Từ trong kinh ấy dạy
Dốc tu dứt phóng dật
Theo đúng lời Phật dạy
Hành xử nên nhẫn nhục
Chúng con cùng đồng bạn
Riêng cõi hoặc trong chúng
Mọi chốn vô sở úy
Chẳng tham cầu lợi dưỡng
Nêu giảng tôn Phật đạo.*

Lúc Phật giảng nói về đoạn kinh này có tới bảy mươi hằng hà sa số chúng sinh từ các cõi Phật không thể tính kể hết, đã đến lãnh hội đoạn kinh ấy, đều đạt pháp Không thoái chuyển, sẽ thành tựu nơi đạo Bồ-đề vô thượng. Cùng lúc, có một vạn vị Bồ-tát đều cùng đạt được pháp Tam-muội đó, thấy tự phát thệ nguyện quan trọng: “Vào thời vị lai, đời mạt pháp đều dốc tâm tôn phụng các bậc Pháp sư cùng cúng dường đầy đủ. Ba mươi triệu triệu chư Thiên, người, đều đạt được sự an trụ nơi địa Không thoái chuyển, sẽ thành Bạc Chánh Giác. Sáu mươi triệu triệu chư Thiên, người đạt Pháp nhãn thanh tịnh. Mười tám ức người cùng với bốn chúng đệ tử đều có được pháp nhãn, dứt sạch mọi thứ xấu ác nơi ba đường dữ. Đức Phật dùng hào quang chiếu sáng khắp mười phương, đến tận cùng hằng hà sa số thế giới chư Phật, trùm khắp cõi địa ngục Vô trạch, trên lên tới cõi trời cao nhất. Hết thấy chúng sinh nơi cõi trời Tam thập tam đều đạt được sự an ổn, không còn trở lại bị các thứ khổ nạn nữa. Từ ánh hào quang ấy, mỗi nẻo đều tự nhiên hóa hiện vô lượng trăm ngàn ức triệu đóa hoa sen quý thanh tịnh, nơi mỗi mỗi đóa hoa sen ấy đều có Đức Như Lai an tọa, các chúng đệ tử quyến thuộc cũng đều có mặt đồng đủ, cũng an tọa trên các đóa hoa sen như Đức Như Lai. Bên cạnh mỗi mỗi chư Phật đều có Bồ-tát Hỷ Vương cung kính quỳ gối chấp tay, dốc khuyến thỉnh chư Như Lai thuyết giảng pháp Tam-muội đó. Hết thấy chư Phật hóa hiện với vô số các vị không thể tính kể hết ấy, hợp với đồng đả chúng sinh, thấy khiến cho mọi người thông tỏ về tính chất vô cùng tận, không còn nơi chốn bị trở ngại, cho đến giác ngộ về lẽ bình đẳng.”

M